TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST–HNGĐ	*Lào Cai, ngày 11 tháng 04 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2018/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L

ĐKNKTT và nơi ở: Số nhà 136A, Đường Q, Phường K,Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Phùng Thanh H

ĐKNKTT và nơi ở: Số nhà 019, Đường T, Phường K, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân & gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích L và anh Phùng Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L – sinh năm 1989

ĐKNKTT và nơi ở: Số nhà 136A, Đường Q, Phường K,Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Phùng Thanh H – sinh năm 1989

ĐKNKTT và nơi ở: Số nhà 019, Đường T, Phường K, Thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Về con chung: Giao cháu Phùng Ngọc Tr sinh ngày 15/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cháu Phùng Ngọc Tr.

Về Cấp dưỡng nuôi con: Anh Phùng Thanh H phải cấp dưỡng nuôi cháu Phùng Ngọc Tr mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn) cho đến khi cháu

Phùng Ngọc Tr đến tuổi trưởng thành (18tuổi). Sau khi ly hôn, anh Phùng Thanh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357- bộ luật dân sự.

- Về án phí**:** Chị Nguyễn Thị Bích L nhận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004966 ngày 16/03/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố L. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Bích L tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)*).* Anh Phùng Thanh H phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSND TP
- THADSTP;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – Tập QĐ.
- *UBND phường C.*

Thẩm phán

Đỗ Thị Thanh Hương